

PHÂN TÍCH TÁC ĐỘNG PHÂN VỊ CỦA RỦI RO ĐỊA CHÍNH TRỊ VÀ CHÊNH LỆCH LÃI SUẤT ĐẾN SỰ BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI: BẰNG CHỨNG TỪ 10 QUỐC GIA

● NGUYỄN TIẾN CHƯƠNG - NGUYỄN THỊ SONG HƯƠNG

TÓM TẮT:

Nghiên cứu này phân tích tác động của rủi ro địa chính trị (GPR) lên sự biến động của tỷ giá hối đoái tại 10 quốc gia (là 10 cặp tiền tệ) trong giai đoạn từ tháng 1 năm 2008 đến tháng 10 năm 2023, sử dụng dữ liệu theo tần suất hàng tháng. Thông qua phương pháp hồi quy phân vị, nghiên cứu đánh giá tác động khác biệt của chênh lệch lãi suất và rủi ro địa chính trị đến tỷ giá hối đoái ở các phân vị khác nhau. Kết quả cho thấy chênh lệch lãi suất có tác động tiêu cực ở các phân vị thấp, nhưng chuyển sang tích cực ở các phân vị trung và cao, nhấn mạnh vai trò của đồng đô-la Mỹ như một loại tiền tệ trú ẩn an toàn. Nghiên cứu làm rõ sự ảnh hưởng đáng kể của các yếu tố như rủi ro địa chính trị và chính sách kinh tế đến thị trường ngoại hối, đồng thời cung cấp thông tin hữu ích cho các nhà quản lý tài chính và hoạch định chính sách trong việc ứng phó với biến động tài chính toàn cầu.

Từ khóa: rủi ro địa chính trị, tỷ giá hối đoái, ứng phó với biến động tài chính toàn cầu.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng phát triển, thị trường tài chính trở nên ngày càng liên kết chặt chẽ, với tỷ giá hối đoái đóng vai trò quan trọng trong các giao dịch quốc tế. Tuy nhiên, rủi ro địa chính trị thường dẫn đến những biến động khó lường, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động xuất nhập khẩu, đầu tư nước ngoài và dòng vốn. Đối với các nền kinh tế đang phát triển, những rủi ro này có thể gây bất ổn chính trị và thay đổi chính sách kinh tế, đặt ra những thách thức lớn trong kiểm soát biến động tỷ giá. Do đó, việc hiểu và đánh giá tác động của rủi ro địa chính trị lên tỷ giá hối đoái đóng vai trò quan trọng trong quản lý rủi ro tài chính.

Rủi ro địa chính trị xuất phát từ các sự kiện như bầu cử, biểu tình, xung đột quân sự và khủng bố.

Những yếu tố này ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư và gây ra sự bất ổn kinh tế vĩ mô. Đối với các doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp hoạt động quốc tế, việc dự báo và đánh giá tác động của rủi ro địa chính trị là yếu tố không thể thiếu để lập kế hoạch kinh doanh và định hướng chiến lược. Quyết định đúng đắn đòi hỏi phải nắm bắt thông tin chính xác và phân tích sâu sắc các tác động của rủi ro này.

Nghiên cứu này tập trung đánh giá tác động của rủi ro địa chính trị đến tỷ giá hối đoái thông qua các phương pháp thống kê và mô hình phân tích. Các yếu tố địa chính trị như xung đột vũ trang, bất ổn chính trị và thay đổi chính sách kinh tế được xem xét nhằm hiểu rõ hơn mối quan hệ giữa chúng và sự biến động của tỷ giá. Dữ liệu sử dụng bao gồm chỉ

số rủi ro địa chính trị, chỉ số bất định chính sách kinh tế của Mỹ và tỷ giá hối đoái của 10 quốc gia từ tháng 1/2008 đến tháng 10/2023, với tần suất hàng tháng. Nghiên cứu không chỉ đóng góp vào lý thuyết về rủi ro tài chính, mà còn cung cấp các gợi ý thực tiễn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư và cơ quan hoạch định chính sách.

2. Tổng quan nghiên cứu

Các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra tầm quan trọng và mức độ ảnh hưởng của rủi ro địa chính trị (Geopolitical Risk - GPR) đến tỷ giá hối đoái và các thị trường tài chính. Hossain và cộng sự (2023) đã sử dụng dữ liệu từ 39 quốc gia trước và sau cuộc xung đột Nga - Ukraine, chỉ ra rằng rủi ro địa chính trị có tác động tiêu cực rõ rệt lên giá trị đồng nội tệ của các quốc gia phụ thuộc vào năng lượng Nga hoặc nằm gần khu vực xung đột. Nghiên cứu sử dụng mô hình hồi quy OLS để chứng minh rằng tác động này mạnh mẽ hơn trong giai đoạn hậu xâm lược.

Ngoài ra, Zhang cùng cộng sự (2023) cũng nhấn mạnh mối liên hệ giữa GPR và sự biến động của thị trường chứng khoán. Kết quả cho thấy, GPR tác động mạnh hơn tại các nền kinh tế mới nổi, các quốc gia xuất khẩu dầu thô và những thị trường có mức độ ổn định chính trị thấp. Cùng năm, Nguyễn Thành Công và cộng sự đã khám phá tác động của GPR lên rủi ro phá sản của ngân hàng thương mại tại Mỹ, chứng minh rằng các sự kiện địa chính trị làm tăng rủi ro thông qua việc giảm lợi nhuận và tăng biến động lợi nhuận của các ngân hàng.

Tại khu vực châu Á, Lê Quang Thuận và cộng sự (2022) đã phân tích ảnh hưởng của GPR đến sự ổn định tài chính của các ngân hàng thương mại ở 8 quốc gia, cho thấy rủi ro địa chính trị ảnh hưởng mạnh hơn đối với các ngân hàng có quy mô nhỏ và vốn ít. Trong khi đó, Hui (2022) đã chỉ ra rằng tại 4 nước ASEAN, rủi ro địa chính trị có mối quan hệ dài hạn với sự mất giá của đồng nội tệ so với USD, đặc biệt tại các nước có mức độ phụ thuộc cao vào nguồn vốn và thương mại quốc tế.

Nghiên cứu khác như Ahmed (2023), tập trung vào tác động không đối xứng của GPR đối với tỷ giá hối đoái. Nghiên cứu chỉ ra rằng mức độ tác động phụ thuộc vào đặc điểm kinh tế và hệ thống pháp lý của quốc gia, trong khi nghiên cứu của Iyke

cho thấy GPR có thể dự đoán lợi nhuận tỷ giá hối đoái tại các quốc gia mới nổi. Cuối cùng, Salisu và cộng sự sử dụng mô hình GARCH-MIDAS để phân tích rủi ro địa chính trị tại các nước BRICS. Kết quả cho thấy, các nền kinh tế này ít nhạy cảm với rủi ro địa chính trị trong dài hạn nhưng lại chịu ảnh hưởng đáng kể trong ngắn hạn. Những phát hiện trên không chỉ làm sáng tỏ mối liên hệ giữa GPR và tỷ giá hối đoái mà còn cung cấp các công cụ dự báo và quản lý rủi ro hữu ích.

3. Mô hình nghiên cứu

3.1. Phương trình Fama: Phương trình hồi quy phân vị

Hồi quy Fama (Fama, 1984) là công cụ phổ biến để kiểm định điều kiện UIP và đánh giá khả năng dự báo của tỷ giá hối đoái, đặc biệt khi kết hợp với các phương pháp hồi quy hiện đại như hồi quy phân vị, nhằm cung cấp các góc nhìn mới về biến động tỷ giá trong tài chính quốc tế. Ở dạng tổng quát của nó, hồi quy Fama ở tần suất hàng tháng có thể được viết là:

$$s_{t+h} - s_t = \alpha + \beta \times (i_{h,t}^D - i_{h,t}^F) + \varepsilon_{t+h} \quad (1)$$

Trong đó, s_t logarit của tỷ giá hối đoái được đo bằng số đơn vị của 1 đồng nội tệ trên 1 ngoại tệ. $i_{h,t}^D$ và $i_{h,t}^F$ lần lượt là lãi suất trong nước và nước ngoài cho một thời điểm nhất định trưởng thành h . Trong bối cảnh như vậy, $s_{t+h} - s_t > 0$ đề cập đến sự đánh giá cao của ngoại tệ (hoặc sự mất giá của đồng nội tệ) so với h .

Đầu tiên, mở rộng phương trình Fama (1) trước đó bằng cách tích hợp rủi ro địa chính trị theo cách sau:

$$s_{t+h} - s_t = \alpha + \beta \times (i_{h,t}^D - i_{h,t}^F) + \gamma \times unc_t + \varepsilon_{t+h} \quad (2)$$

Trong đó, unc_t là thước đo rủi ro địa chính trị. GPRD chỉ số này thu thập nhiều nguồn khác nhau, bao gồm chính sách của chính phủ, những thay đổi về quy định, căng thẳng thương mại, tình trạng bất ổn dân sự, khủng bố và xung đột.

Tiếp đó, việc cho phép tính phi tuyến tính trong phương trình (2) bằng cách ước tính các tham số trong khung hồi quy phân vị. Ngược lại với ước lượng bình phương tối thiểu thông thường (OLS), giúp giảm thiểu tổng sai số bình phương, ước tính phân vị dựa trên việc giảm thiểu tính không đối

xứng của các sai số tuyệt đối có trọng số. Hồi quy phân vị ước tính cho một phân vị nhất định τ được cho như sau:

$$\hat{\beta}_{\tau} = \underset{\beta_{\tau}}{\operatorname{argmin}} \sum_{t=1}^{T-1} (\tau \cdot I_{(y_{t+h} \geq x_t \beta_{\tau})} |y_{t+h} - x_t \beta_{\tau}| + (1 - \tau) \cdot I_{(y_{t+h} < x_t \beta_{\tau})} |y_{t+h} - x_t \beta_{\tau}|) \quad (3)$$

3.2. Đo lường rủi ro

Dựa trên các ước tính phân vị về giá trị kỳ vọng của tỷ giá hối đoái trong tương lai, có thể đo lường các thước đo rủi ro liên quan đến biến động tỷ giá song phương. Chúng tôi áp dụng phương pháp do Adrian và cộng sự (2019) đã áp dụng thành công phân phối Skewed-Student tổng quát trong việc phân tích mật độ có điều kiện của tăng trưởng kinh tế, mở ra hướng tiếp cận hữu ích để đánh giá rủi ro trong lĩnh vực tỷ giá.

$$f(y; \mu; \sigma; \alpha; \nu) \quad (4)$$

$$= \frac{2}{\sigma} t\left(\frac{y - \mu}{\sigma}; \nu\right) T\left(\alpha \frac{y - \mu}{\sigma} \sqrt{\frac{\nu + 1}{\nu + (\frac{y - \mu}{\sigma})^2}}; \nu + 1\right)$$

Trong đó, μ là một tham số vị trí, σ là một tham số tỷ lệ, α là tham số hình dạng. $t(\cdot)$ và $T(\cdot)$ lần lượt là hàm mật độ xác suất (pdf) và hàm mật độ tích lũy (cdf). Chúng tôi ước tính 4 tham số, sau đó chạy đối sánh phân vị cho 4 phân vị phần trăm khác nhau: 5%, 25%, 75% và 95%. Cách tiếp cận đối sánh phân vị rút gọn lại để giải quyết việc giảm thiểu sau đây:

$$\{\hat{\mu}_{t+h}, \hat{\sigma}_{t+h}, \hat{\alpha}_{t+h}, \hat{\nu}_{t+h}\} = \underset{(\mu, \sigma, \alpha, \nu)}{\operatorname{argmin}} \sum_{\tau} (\hat{Q}_{y_{t+h}|x_t}(\tau|x_t) - F^{-1}(\tau; \mu, \sigma, \alpha, \nu))^2 \quad (5)$$

Trong đó, F^{-1} là phân phối tích lũy nghịch đảo. Kết quả nhận được là 4 tham số ước tính của phân phối Skewed-Student và chúng tôi biểu thị $\hat{f}(\cdot)$ là mật độ Skewed-Student ước tính và $\hat{F}^{-1}(\cdot)$ ước tính đảo ngược cdf.

Bắt đầu từ hàm mật độ ước tính $\hat{f}(\cdot)$ này, bây giờ có thể tính toán một số các biện pháp rủi ro để đánh giá rủi ro khấu hao/tăng giá bằng Anh so với đồng Euro. Thước đo được sử dụng là ES được tính bởi công thức:

$$ES_{t+h} = \frac{1}{\pi} \int_0^{\pi} \hat{F}_{y_{t+h}|x_t}^{-1}(\tau|x_t) d\tau \quad (6)$$

Trong đó, π là mức độ rủi ro và $\hat{F}_{y_{t+h}|x_t}^{-1}(\tau|x_t)$ phân phối Skewed-Student tích lũy có điều kiện

ước tính. Có thể xem xét tính đối xứng của ES, đó là rủi ro tăng giá (EL) là phiên bản phía trên của ES. EL có thể được biểu thị như sau:

$$EL_{t+h} = \frac{1}{\pi} \int_{1-\pi}^1 \hat{F}_{y_{t+h}|x_t}^{-1}(\tau|x_t) d\tau \quad (7)$$

Trong phần thực nghiệm tiếp theo của bài viết này, chúng tôi sẽ xem xét mức rủi ro là 5% cho cả rủi ro tăng giá và rủi ro giảm giá.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Thống kê mô tả

Phân tích thống kê mô tả được thực hiện nhằm cung cấp cái nhìn tổng quan về bộ dữ liệu nghiên cứu, bao gồm 3 biến số: chênh lệch tỷ giá hối đoái (R), rủi ro địa chính trị (GPR), và chênh lệch lãi suất (FW). Dữ liệu được thu thập hàng năm trong giai đoạn 2008-2023, với các biến được chuyển đổi sang dạng logarit.

Các kết quả thống kê cho thấy giá trị trung bình (Mean) của chênh lệch lãi suất EUR/USD là 0.001. Phân phối tỷ giá hối đoái có độ lệch (Skewness) dương, như EUR/USD với giá trị 1.868, cho thấy phân phối bị lệch phải. Kurtosis của GPR là 4.029, phản ánh mức độ nhọn của phân phối cao hơn phân phối chuẩn. Tương tự, giá trị Kurtosis dư thừa (Excess Kurtosis) của EUR/USD là 1.029, tiếp tục khẳng định phân phối nhọn.

Kết quả kiểm định Jarque-Bera cho thấy các biến không tuân theo phân phối chuẩn, với giả thuyết H_0 bị bác bỏ. Đặc biệt, thống kê ERS (Empirical Return Skewness) của GPR là -2.054, cho thấy tỷ suất lợi nhuận có xu hướng giảm và bị lệch trái.

Nhìn chung, kết quả phân tích cho thấy mức độ biến động cao của các cặp tỷ giá hối đoái, cùng với xu hướng lệch trái của tỷ suất lợi nhuận, nhấn mạnh vai trò của rủi ro địa chính trị và chênh lệch lãi suất trong việc định hình sự biến động trên thị trường ngoại hối.

4.2. Kết quả hồi quy phân vị

Kết quả hồi quy phân vị chỉ ra rằng tác động của chênh lệch lãi suất lên chênh lệch tỷ giá hối đoái thay đổi theo từng phân vị và từng nhóm cặp tiền tệ. Đối với nhóm các cặp tiền chính như chênh lệch lãi suất có tác động tiêu cực tại các phân vị thấp, phản ánh sự mất giá của đồng Đô la Mỹ, nhưng đã chuyển sang tích cực ở các phân vị trung và cao nhờ vào chính sách tăng lãi suất cơ bản của Cục Dự trữ

Bảng thống kê mô tả dữ liệu

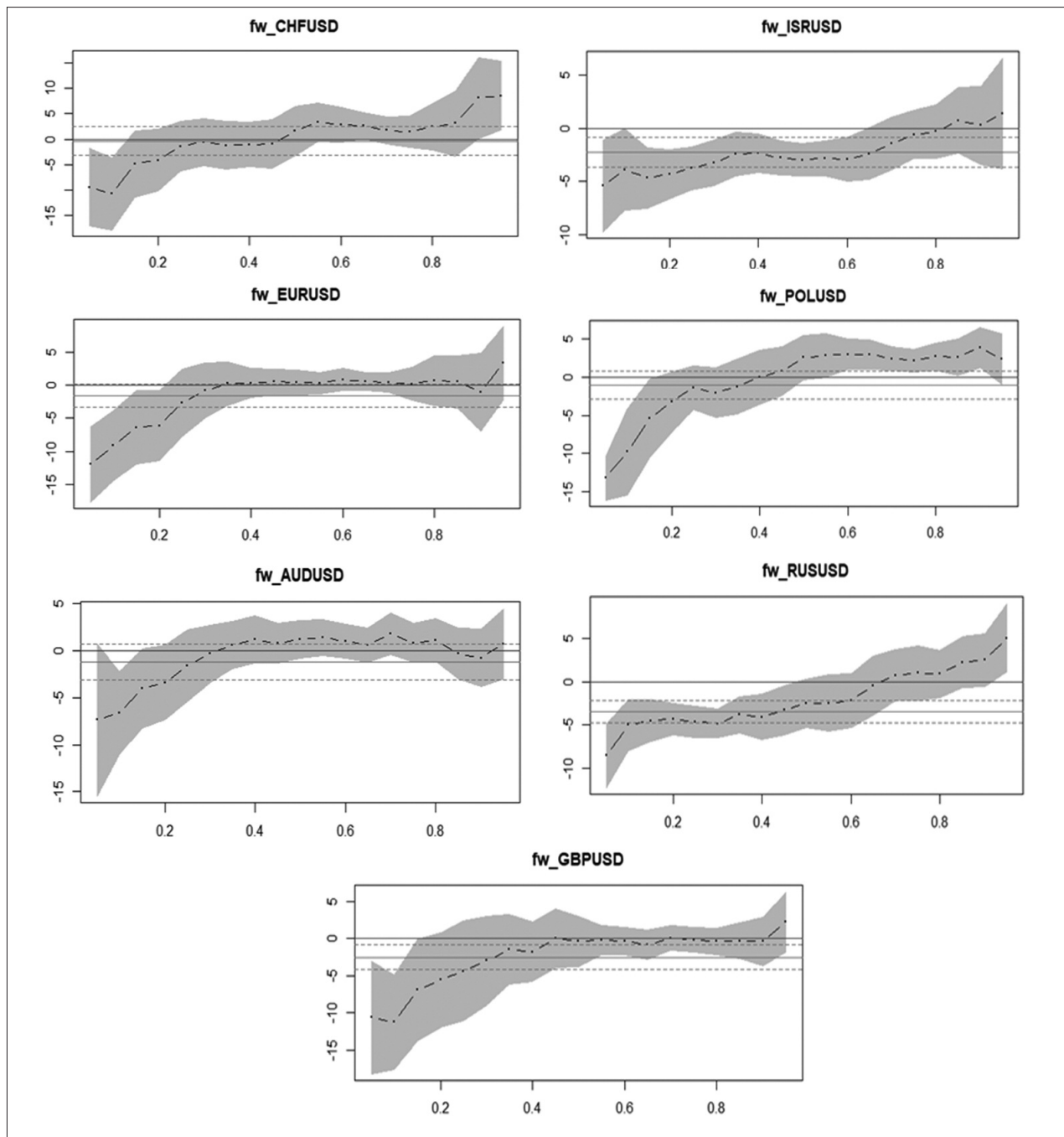
	Mean	Variance	Skewness	Ex.Kurtosis	JB	ERS
GPR	4.538***	0.057	1.427***	4.029***	189.925***	-2.054
EPUSDA	4.683***	0.183	0.659***	0.732*	17.716***	-2.777
fw_AUDUSD	0.007***	0	0.563***	0.494	11.779***	-0.644
fw_CADUSD	0.004***	0	1.776***	2.681***	154.338***	-1.022
fw_CHFUSD	0.000***	0	1.511***	2.127***	106.381***	-0.75
fw_EURUSD	0.001***	0	1.868***	2.959***	176.983***	-0.913
fw_GBPUSD	0.003***	0	2.273***	3.942***	282.156***	-0.913
fw_ISRUSD	0.003***	0	1.164***	0.228	42.637***	-1.609
fw_NORUSD	0.005***	0	1.655***	3.061***	158.410***	-0.873
fw_POLUSD	0.008***	0	0.479***	-0.810***	12.250***	-1.508
fw_RUSUSD	0.021***	0	1.597***	4.136***	3.318*	-2.995
fw_CNYUSD	0.009***	0	0.411**	-0.083	5.318*	-2.04
r_USDAUD	-0.006	0.004	-0.783***	4.580***	182.520***	-3.796
r_USDCAD	-0.005	0.002	-0.279	2.476***	50.176***	-5.188
r_USDCHF	0.002	0.002	-0.126	0.419	1.865	-3.419
r_USDEUR	-0.006*	0.002	-0.496***	1.424***	23.459***	-3.089
r_USDGBP	-0.008**	0.002	-0.608***	2.315***	53.281***	-6.027
r_USDISR	-0.001	0.002	-0.325*	0.684*	6.934**	-2.582
r_USDNOK	-0.012**	0.004	-0.708***	2.069***	48.976***	-2.938
r_USDPLN	-0.010*	0.005	-0.912***	1.980***	56.471***	-2.912
r_USDRUB	-0.022***	0.012	0.15	5.018***	196.929***	-4.445
r_USDCNY	0	0.001	-0.463***	1.242***	18.719***	-3.494

Liên bang Mỹ (FED). Đặc biệt, trong các phân vị cao, mặc dù có giai đoạn chính phủ Mỹ hạ lãi suất để hỗ trợ nền kinh tế trong thời kỳ Covid-19, giá trị đồng Đô la Mỹ vẫn duy trì mức cao so với các đồng tiền khác. Riêng với cặp RUSUSD và ISRUSD, tác động của chênh lệch lãi suất tại các phân vị trung chưa rõ rệt do xu hướng tăng giá nhanh của đồng Rúp Nga và Shekel Israel. Tuy nhiên, tại các phân vị cao, tác động trở nên rõ ràng hơn khi đồng Rúp Nga mất giá nghiêm trọng trong bối cảnh xung đột Nga-Ukraine, sau đó dần phục hồi nhờ các chính sách ổn định kinh tế của Nga. Kết quả này nhấn mạnh vai trò của đồng Đô la Mỹ như một loại tiền tệ trú ẩn an toàn, ngay cả trong các giai đoạn kinh tế Mỹ suy thoái. (Hình 1)

Với nhóm cặp tiền thứ hai là CADUSD và NORUSD, dựa trên kết quả hồi quy phân vị thu

được thì hệ số có giá trị âm trải dài từ phân vị thấp nhất đến phân vị cao nhất, giá trị thấp nhất của hệ số là ở vùng phân vị thấp và có xu hướng tăng dần. Điều này cho thấy ở các phân vị thấp, tác động của chênh lệch lãi suất lên chênh lệch tỷ giá hối đoái vẫn là tiêu cực và giảm dần nhưng nhìn chung vẫn không quá đáng kể. Riêng với cặp tiền CADUSD, giai đoạn đồng Đô la Mỹ suy yếu và giảm giá sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2007-2008 thì các đồng tiền thành viên cấu thành lên chỉ số USD Index (USDX) bao gồm CAD cũng bị ảnh hưởng và suy yếu theo nhưng có sự chậm pha hơn so với đồng Đô la Mỹ. Ở những phân vị cao, khi mà lãi suất cơ sở ở các nền kinh tế trên thế giới giai đoạn này được hạ thấp để hỗ trợ hoạt động kinh doanh, sản xuất thì mức độ ảnh hưởng của chênh lệch lãi suất lên chênh lệch tỷ giá vẫn không đáng kể, chứng tỏ

Hình 1: Kết quả hồi quy phân vị của 7 cặp tiền CHF/USD, ISR/USD, EUR/USD, RUS/USD, AUD/USD, GBP/USD, POL/USD

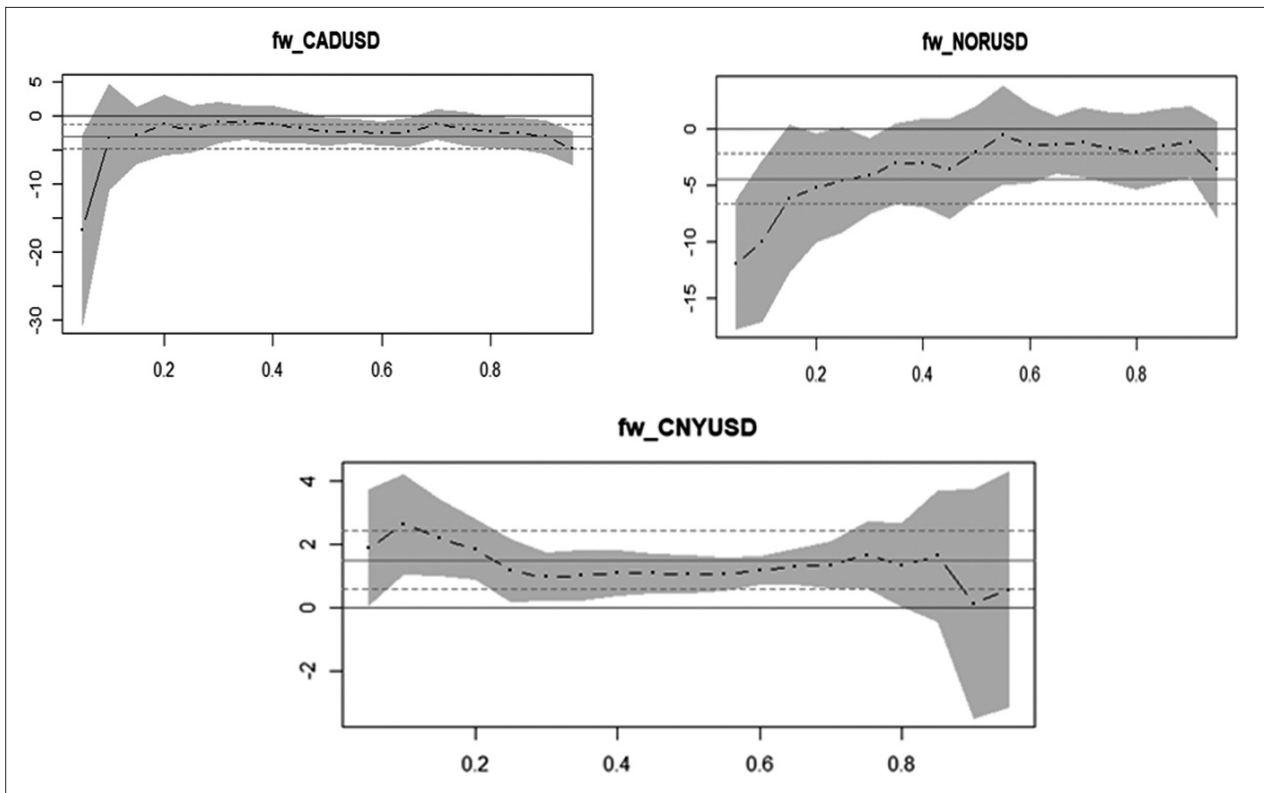


đồng Đô la Mỹ vẫn đang tiếp tục duy trì được sức mạnh riêng và không có sự suy giảm so với các đồng tiền khác. (Hình 2)

Với tất cả nhóm các cặp tiền trên, ta có thể thấy ở các phân vị thấp, trong giai đoạn các đồng tiền như CAD, EUR, RUS, CNY đang mạnh hơn đồng USD thì việc xảy ra một rủi ro địa chính trị

sẽ giúp cho tỉ giá đồng USD tăng. Trong các giai đoạn rủi ro địa chính trị xảy ra một cách bất ngờ, đồng USD có vai trò như một đồng tiền trú ẩn, an toàn. Lợi thế của đồng USD trong các tình huống rủi ro chính trị là do nhiều yếu tố. Đầu tiên, đồng USD có tính thanh khoản cao, dễ dàng mua bán ngay lập tức mà không gặp khó khăn. Tiếp đến,

Hình 2: Kết quả hồi quy phân vị của 2 cặp CAD/USD và NOR/USD



đồng USD thường được xem là ổn định hơn so với nhiều đồng tiền khác trong các tình huống khẩn cấp hoặc rủi ro. Cuối cùng, với vai trò lớn của Mỹ trong nền kinh tế toàn cầu, đồng USD có sự ảnh hưởng lớn đến thị trường tài chính toàn cầu, làm cho nó trở thành một lựa chọn hấp dẫn trong các giai đoạn rủi ro. Đối với đồng EUR ta có thấy tác động âm, tuy nhiên không đáng kể. Qua đó cho thấy rủi ro địa chính trị không ảnh hưởng nhiều lên đồng EUR và USD. Cặp tiền CAD USD cho ta thấy vai trò của đồng USD rất lớn. Do mỗi khi rủi ro địa chính trị tăng lên thì tỉ giá của cặp tiền tăng, cho thấy vai trò của đồng USD như một đồng tiền trú ẩn trong giai đoạn đồng tiền có nhiều biến động. (Hình 3)

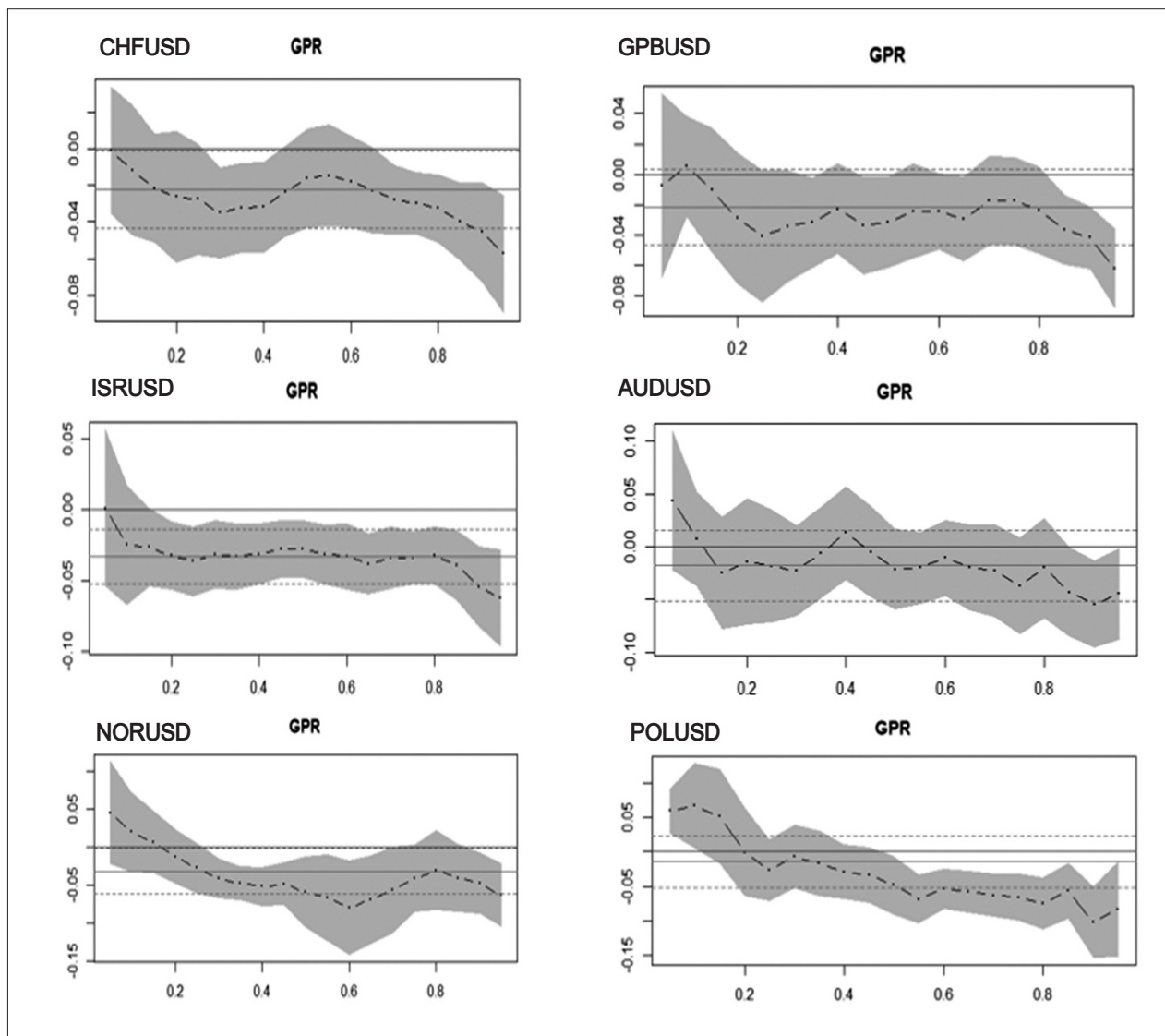
Nhìn chung, tác động của rủi ro địa chính trị không đồng nhất ở các quốc gia. Đồng Euro đi ngang. Đồng Canada tăng lên. Đô-la Úc giảm dần, xu hướng giảm dần. Ở các phân vị cao thể hiện đồng USD đang mạnh hơn so với các đồng tiền khác. Tác động của rủi ro là tiêu cực, khi rủi ro địa chính trị tăng lên sẽ làm giảm giá trị đồng USD so với các đồng tiền khác. Ở mức độ phân vị cao, đồng đô-la Mỹ đang ở mức phân vị rất cao so

với các quốc gia khác thì rủi ro địa chính trị sẽ làm giảm đi tỷ giá của đồng USD. Nhưng ngược lại ở các phân vị thấp, trong giai đoạn các đồng tiền khác đang mạnh hơn so với đồng USD thì rủi ro địa chính trị xảy ra lại là cơ hội để cho đồng USD bứt phá. Trong giai đoạn đồng đô-la Mỹ đang ở trong vị trí thấp hơn so với các giai đoạn khác thì rủi ro địa chính trị lại làm cho tỷ giá USD được tăng. Đồng USD là đồng tiền trú ẩn trong giai đoạn mà rủi ro địa chính trị xảy ra bất ngờ, còn đối với giai đoạn đồng USD đang ở đỉnh cao thì các rủi ro địa chính trị sẽ làm giảm bớt đi độ tăng nóng của USD.

5. Kết luận

Nghiên cứu đã sử dụng dữ liệu từ chỉ số rủi ro địa chính trị, chỉ số chính sách kinh tế không chắc chắn của Mỹ, tỷ giá hối đoái và lãi suất ngắn hạn của 10 quốc gia trong giai đoạn 2008-2023. Bằng phương pháp hồi quy phân vị, nghiên cứu chỉ ra rằng chênh lệch lãi suất có tác động khác nhau đến chênh lệch tỷ giá hối đoái qua các phân vị: tiêu cực ở phân vị thấp, nhưng chuyển sang tích cực ở các phân vị trung và cao. Kết quả này cho thấy rủi ro địa chính trị và chính sách kinh tế

Hình 3: Kết quả hồi quy phân vị tác động của rủi ro địa chính trị lên chênh lệch tỷ giá hối đoái của các cặp tiền CHF/USD, GBP/USD, ISR/USD, AUD/USD, NOR/USD, POL/USD



không chắc chắn có ảnh hưởng đáng kể đến tỷ giá hối đoái, đồng thời nhấn mạnh sự phức tạp trong mối quan hệ giữa các yếu tố này. Nghiên cứu cung cấp những thông tin hữu ích cho các nhà quản lý tài chính và hoạch định chính sách trong

việc ứng phó với biến động trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên, phạm vi nghiên cứu còn hạn chế khi tập trung chủ yếu vào các cặp tiền dựa trên USD, chưa xem xét toàn diện các yếu tố khác như chính sách tiền tệ và bối cảnh kinh tế quốc tế ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Lê Quang Thuận (2022). Đánh giá tác động của xung đột chính trị, thương mại, xu hướng bảo hộ mậu dịch đối với Việt Nam và khuyến nghị chính sách tài chính. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ Tài chính. Mã số: 2019-16.
2. Nguyễn Thành, C. (2024). Rủi ro địa chính trị và sự đa dạng hóa thu nhập của ngân hàng thương mại, Tạp chí Kinh tế và Phát triển, (326), 12-22.

3. Bossman, A., Gubareva, M. and Teplova, T., 2023. Asymmetric effects of geopolitical risk on major currencies: Russia-Ukraine tensions. *Finance Research Letters*, 51, p.103440.
4. Salisu, A.A., Ogbonna, A.E., Lasisi, L. and Olaniran, A., 2022. Geopolitical risk and stock market volatility in emerging markets: A GARCH-MIDAS approach. *The North American Journal of Economics and Finance*, 62, p.101755.
5. Zhang, Y., He, J., He, M. and Li, S., 2023. Geopolitical risk and stock market volatility: A global perspective. *Finance Research Letters*, 53, p.103620.
6. Hossain, A., Hossain, T., Jha, A. and Mougoué, M., 2023. Credit ratings and social capital. *Journal of Corporate Finance*, 78, p.102338.
7. Hui, H. C. (2022). The Long-Run Effects of Geopolitical Risk on Foreign Exchange Markets: Evidence from Some ASEAN countries. *International Journal of Emerging Markets*, 17, 1543-1564.
8. Fama, E.F., 1984. The information in the term structure. *Journal of financial economics*, 13(4), pp.509-528.

Ngày nhận bài: 1/10/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 16/10/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 31/10/2024

Thông tin tác giả:

1. NGUYỄN TIẾN CHUÔNG¹

2. NGUYỄN THỊ SONG HƯƠNG²

¹Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội

²Khoa Kế toán - Kiểm toán, Đại học Kinh tế Nghệ An

THE IMPACT OF GEOPOLITICAL RISK ON EXCHANGE RATE VOLATILITY IN 10 COUNTRIES

● NGUYEN TIEN CHUONG¹

● NGUYEN THI SONG HUONG²

¹University of Economics and Business, Vietnam National University - Hanoi

²Faculty of Accounting - Auditing, Nghe An University of Economics

ABSTRACT:

This study examines the impact of geopolitical risk on exchange rate volatility in 10 countries (10 currency pairs) from January 2008 to October 2023, using monthly data. Through quantile regression, the study evaluates how interest rate differentials and geopolitical risk affect exchange rates across different quantiles. The findings reveal that interest rate differentials have a negative impact at lower quantiles but become positive at middle and high quantiles, highlighting the US dollar's role as a safe haven currency. The study underscores the significant influence of factors such as geopolitical risk and economic policy on the foreign exchange market, providing valuable insights for financial managers and policymakers to navigate global financial volatility.

Keywords: geopolitical risks, exchange rates, responding to global financial volatility.